

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 326/2022/HSPT

Ngày: 10-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 183/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc H (tên gọi khác: Hiệu), sinh năm 1978, tại tỉnh Long An; Hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã HP, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường NVT, Ấp X, xã HP, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quốc S và bà Nguyễn Thị K; Vợ: Trần Thị Thúy D; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lưu Thiện Toàn, Công ty luật TNHH MTV Kinh Luân – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã HP, huyện NB, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2014, bà Nguyễn Thị Tuyết M kết hôn với chồng là ông Huỳnh Ngọc T và có hai con chung (01 bé gái 5 tuổi và 01 bé trai 03 tuổi).

Đến năm 2017, vì chỗ ở bị sạt lở, gia đình chồng của bà M được nhà nước bố trí ở tạm tại Nhà văn hóa xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè. Trong thời gian này, bà M biết Nguyễn Quốc H là người đang làm quản lý sân banh tại Nhà văn hóa xã Hiệp Phước và kết bạn qua tài khoản facebook (tài khoản của bà M tên M Nguyen, đăng ký bằng số thuê bao 0922.628.xxx và tài khoản của H tên Nguyen Quoc H đăng ký bằng số thuê bao 0983.337.xxx).

Đến khoảng tháng 08/2019, H chủ động liên lạc với bà M qua nhắn tin và điện thoại nói chuyện bằng phần mềm Messenger, tài khoản Zalo. M biết H đã có vợ cùng 02 con và là hàng xóm với gia đình chồng của bà M. Trong lúc nói chuyện, bà M đã kể cho H nghe những mâu thuẫn trong tình cảm vợ chồng của bà M và H đã an ủi, động viên nên bà M và H nảy sinh tình cảm với nhau. M và H đã nhiều lần hẹn nhau tại khách sạn thuộc địa bàn xã LH, huyện CG, tỉnh Long An và ở Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh để quan hệ tình dục. M và H quan hệ với nhau, chồng và gia đình chồng của bà M không hề hay biết vì bà M gặp H vào khung thời gian bà M đi làm tại khu công nghiệp LH thuộc xã LH, huyện CG, tỉnh Long An.

Trong những lần H và M quan hệ tình dục với nhau thì H có dùng điện thoại di động hiệu Sam sung J7 của H để chụp ảnh và quay video ghi lại hình ảnh khỏa thân của bà M và H (M biết và đồng ý). Sau đó, H đã chuyển các file hình ảnh, video này sang chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 của H mục đích để làm kỷ niệm. Tuy nhiên, trong thời gian quen nhau, H thường xuyên ghen tuông và đánh bà M, nhưng chỉ gây sung bầm (hiện thương tích không còn). Khi đó, bà M nhiều lần đề nghị chấm dứt tình cảm nhưng H không đồng ý mà đe dọa sẽ gửi những hình ảnh nhạy cảm mà H đang có cho chồng bà M biết nên bà M vẫn tiếp tục có quan hệ với H.

Đến khoảng tháng 11/2020, bà M lo sợ mối quan hệ của mình với H bị lộ sẽ làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của mình và bà cảm thấy có lỗi với chồng, gia đình chồng nên bà M đã dứt khoát chấm dứt quan hệ với H. Tuy nhiên, H không đồng ý mà tìm mọi cách liên lạc với bà M qua tài khoản Zalo, gọi điện thoại trực tiếp và chặn đường đi làm của bà M nhằm tạo áp lực để bà M tiếp tục quay lại quan hệ với H nhưng bà M không đồng ý.

H đã dùng số thuê bao 098333xxx lắp vào chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 để đăng ký một tài khoản Zalo tên Nguyen Hoang Q (H đã đổi tên tài khoản của số thuê bao này từ Nguyen Quoc H thành Nguyen Hoang Q để tránh bị phát hiện) và nhiều lần gửi hình ảnh khỏa thân mà H đã quay chụp của bà M cho bà xem để đe dọa nhằm níu kéo bà M quay lại tiếp tục quan hệ với H do đó Bà M đã chặn thuê bao của H.

Ngày 22/11/2020, H đã đến tiệm điện thoại di động tên HT2, địa chỉ Ấp X, xã HP, huyện NB do anh Trịnh Minh H1 làm chủ mua 01 chiếc sim điện thoại có số thuê bao là 0925187xxx rồi lắp vào chiếc điện thoại di động hiệu Iphone trên để đăng ký tài khoản Zalo tên Tran Van H2 và sau đó H đổi tên thành Nguyen L để tiếp tục liên lạc và gửi những hình ảnh nhạy cảm cho bà M. H yêu cầu bà M quay lại quan hệ nếu không H sẽ gửi những hình ảnh khỏa thân mà H đã quay chụp của bà M cho chồng và người thân trong gia đình chồng bà M biết nhưng bà M vẫn không quay lại tiếp tục quan hệ với H.

Nguyễn Quốc H mặc dù biết việc gửi những hình ảnh nhạy cảm đã quay chụp được khi H và M quan hệ tình dục với nhau đến chồng và người thân bên gia đình chồng bà M sẽ sỉ nhục làm mất danh dự, nhân phẩm và ảnh hưởng đến cuộc sống của bà M nhưng vì muốn trả thù việc bà M cự tuyệt tình cảm nên H đã sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6 và số thuê bao 0925187xxx để đăng ký tài khoản Zalo tên Tran Van H2 rồi vào tài khoản Zalo của bà M và kết bạn với tài khoản zalo của anh T (chồng bà M) để gửi hình ảnh nhạy cảm của bà M cho anh T vào trưa ngày 23/11/2020. Khi nhận được những hình ảnh này, ông T đã gọi hỏi thì bà M thừa nhận hình ảnh nhạy cảm trên là của mình.

Ngày 26/11/2020 và ngày 27/11/2020, H tiếp tục sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 và số thuê bao 0925187xxx dùng tên Tran Van H2 đăng nhập vào tài khoản Zalo của bà M rồi kết bạn với tài khoản zalo của bà Huỳnh Ngọc Lan Ph, sinh năm 2001 (là em chồng bà M), anh Phạm Quang Th, sinh năm 1984 (là cậu chồng bà M), bà Phạm Thị Cẩm Xi, sinh năm 1982 (là dì chồng bà M) và anh Trương Út N, sinh năm 1997 (là em rể chồng của bà M) những người này ở cùng địa chỉ: Ấp X, xã HP, huyện NB) và đồng loạt gửi những hình ảnh nhạy cảm của bà M cho những người này. Sau khi gửi xong, H đã đổi tên tài khoản zalo Tran Van H2 thành Nguyen L rồi xóa toàn bộ nội dung, hình ảnh nhạy cảm của bà M để che dấu hành vi phạm tội và vứt bỏ chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0925187xxx. Sau khi những người thân trong gia đình chồng biết được sự việc, bà M đã đến cơ quan Công an để yêu cầu xử lý hình sự hành vi của H.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhà Bè Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của bà M, anh T, bà Xi, anh Th, bà Ph và anh N.

H còn khai nhận: Về chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung mà H dùng để quay phim, chụp ảnh khóa thân của bà M thì H đã chuyển những hình ảnh và đoạn video sang chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6. Sau đó, do H sợ bà Trần Thị Thúy D (là vợ của H) biết sự việc quan hệ bất chính của H với M nên đem điện thoại này giấu vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Vario, biển số XXXX của mình nhưng sau đó thất lạc không tìm lại được.

Ông Trịnh Minh H2 (chủ tiệm điện thoại di động HT2), khai nhận ngày 22/11/2020 Ông H2 có bán cho H chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0925187xxx nhưng H sử dụng thuê bao này để làm gì thì anh H2 không biết, đồng thời tiến hành cho anh H2 nhận dạng thì anh H2 nhận dạng được H, vì anh và H đã biết mặt nhau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Quốc H (Tên gọi khác: Hi) phạm tội “Làm nhục người khác”.

1. Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Quốc H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 08/4/2022, bị cáo Nguyễn Quốc H có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 05/4/2022 của Tòa án Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị xem xét cấp sơ thẩm vi phạm thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc H trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm “Làm nhục người khác” và áp dụng điểm a,e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử, bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị xin giảm

nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Xét, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không trình bày thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù của bản án sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Luật sư tranh luận về tội danh và điều khoản luật áp dụng. Luật sư cho rằng mức án cấp sơ thẩm xét xử là quá nặng. Bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc làm ổn định, không có tiền án, tiền sự, bị cáo là trụ cột trong gia đình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục nuôi dạy 2 con nhỏ, chăm sóc cha mẹ già.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối đáp: Thống nhất với ý kiến áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên nên không đủ điều kiện áp hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 05/4/2022, Tòa án nhân dân Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Nguyễn Quốc H. Ngày 08/4/2022, bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung, căn cứ vào các chứng cứ trong hồ sơ gồm lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ ... do đó, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Quốc H và bị hại bà Nguyễn Thị Tuyết M có quan hệ tình cảm. Sau đó, bà M nhiều lần muốn chấm dứt quan hệ tình cảm nhưng bị cáo H không đồng ý, đồng thời đe dọa sẽ gửi đi những hình ảnh nhạy cảm của bà M. Vào ngày 23/11/2020, bị cáo Nguyễn Quốc H sử dụng điện thoại di động đăng ký tài khoản zalo tên Tran Van H2 để gửi các hình ảnh nhạy cảm của bị hại đến tài khoản zalo chồng của bị hại. Ngày 26/11/2020 và ngày 27/11/2020, bị cáo H đồng loạt gửi các hình ảnh nhạy cảm của bị hại tới các

tài khoản zalo của em chồng, cậu chồng, dì chồng, em rể chồng của bị hại với mục đích sỉ nhục làm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của bà M đối với bên gia đình chồng bà M và ảnh hưởng đến cuộc sống của bà M.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng quy định tại điểm a,e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Làm nhục người khác”, là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tuy nhiên không bổ sung được các tài liệu, chứng cứ mới.

Xét, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đúng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, luật sư trình bày đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét thấy bị cáo phạm tội nhiều lần được xác định là tình tiết định khung hình phạt. Do vậy, không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội lần đầu theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trọng vụ án này, bị cáo vì bức tức việc bị hại không tiếp tục quan hệ với mình từ đó thực hiện hành vi phạm tội, như vậy bị cáo phạm tội vì động cơ đê hèn, cấp sơ thẩm không áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự là thiếu sót. Tuy nhiên, để đảm bảo nguyên tắc không gây bất lợi cho bị cáo do đó, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Những lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Không chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm a, e khoản 2 Điều 155; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Làm nhục người khác". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Huyện Nhà Bè; (1)
- P.PV06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Huyện Nhà Bè; (1)
- TAND Huyện Nhà Bè; (2)
- Công an Huyện Nhà Bè; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân